

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 88/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/6/2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Thanh Gi, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn BL, xã NX, huyện DH, tỉnh TB.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn BL, xã NX, huyện DH, tỉnh TB.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958

Đều ở địa chỉ: Thôn BL, xã NX, huyện DH, tỉnh TB

3. Ông Phạm Bá M, sinh năm 1962

4. Phạm Thị N, sinh năm 1962

Đều ở địa chỉ: Số nhà 15, ngõ 8, Nguyễn Bá D, thị trấn DH, huyện DH, tỉnh TB  
Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Thanh Gi và anh Nguyễn Đức D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Gi, anh D thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đức Anh Qu, sinh ngày 17/8/2015. Chị Gi trực tiếp nuôi dạy con chung không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Đôi bên được quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Gi nhận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Gi đã nộp theo biên lai số 0008425 ngày 02 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí. Hoàn trả cho chị Gi 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- UBND xã NgX, huyện ĐH, TB.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng

**THẨM PHÁN**

**( ĐÃ KÍ)**

**Hà Thị Nhung**